

Số: /QĐ-TTNS

Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số
Trung tâm Nước sạch và VSMTNT tỉnh Ninh Bình

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VSMT NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn và đổi tên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-BCĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình về việc thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-SNN ngày 19/01/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình về việc kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về ban hành quy định cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-SNN ngày 26/5/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính, Kế hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số Trung tâm Nước sạch và VSMTNT tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) gồm:

- | | |
|--|------------------|
| 1. Ông Trịnh Quang Đông, Giám đốc | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Minh, Phó giám đốc | - Phó Trưởng ban |
| 3. Ông Tống Văn Dũng, Trưởng phòng HC, KH-TC | - Ủy viên |
| 4. Ông Bùi Văn Lực, Trưởng phòng KT-XNN | - Ủy viên |

5. Bà An Thị Hải, Phó trưởng phòng HC, KH-TC - Ủy viên
6. Ông Dương Hồng Phú, Phó trưởng phòng KT-XNN - Ủy viên
7. Ông Đinh Văn Hàn, Phó trưởng phòng KT-XNN - Ủy viên
8. Ông Nguyễn Văn Nam, Viên chức phòng HC, KH-TC - Ủy viên
9. Bà Phan Thị Ngọc Anh, Viên chức phòng HC, KH-TC - Ủy viên

Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Nghiên cứu, đề xuất và giúp Trung tâm Nước sạch và VSMTNT, Giám đốc Trung tâm về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch và các giải pháp nhằm thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của Trung tâm, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đảm bảo an toàn, an ninh mạng; tạo thuận lợi cho việc triển khai cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Trung tâm.

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất với Trung tâm Nước sạch và VSMTNT, Giám đốc Trung tâm Nước sạch và VSMTNT phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề trong thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của Sở, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đảm bảo an toàn, an ninh mạng; tạo thuận lợi, thúc đẩy cho việc triển khai cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Trung tâm.

2. Cho ý kiến về các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch liên quan đến chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đảm bảo an toàn, an ninh mạng thuộc thẩm quyền quyết định của Trung tâm Nước sạch và VSMTNT, Giám đốc Trung tâm Nước sạch và VSMTNT.

3. Giúp Trung tâm Nước sạch và VSMTNT, Giám đốc Trung tâm Nước sạch và VSMTNT thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đảm bảo an toàn, an ninh mạng; điều phối việc triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030 trong Trung tâm.

4. Giúp Trung tâm Nước sạch và VSMTNT, Giám đốc Trung tâm Nước sạch và VSMTNT đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch, giải pháp về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và an toàn, an ninh mạng; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 106/KH-UBND tỉnh ngày

12/7/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1750/KH-SNN ngày 29/7/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ninh Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 27/KH-TTNS ngày 04/11/2021 của Trung tâm Nước sạch và VSMTNT về xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số Trung tâm Nước sạch và VSMTNT đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

5. Theo dõi, sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Trung tâm Nước sạch và VSMTNT, Giám đốc Trung tâm Nước sạch và VSMTNT và các cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo sự phân công công việc cụ thể của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Phòng Hành chính, Kế hoạch – Tài chính chủ trì tổng hợp danh sách thành viên Ban chỉ đạo; thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, bổ sung theo tình hình thực tế.

3. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

4. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí hàng năm từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Trung tâm Nước sạch và VSMTNT và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo; Trưởng phòng Hành chính, Kế hoạch – Tài chính; Kỹ thuật – Xét nghiệm nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Sở Nông nghiệp và PTNT; (để báo cáo)
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Lưu: VT.

HCTH-2022

GIÁM ĐỐC

Trịnh Quang Đông